ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3916 /QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công tác đối với công chức nguồn về làm việc tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn và Nội quy kỳ thi tuyển công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, công chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5485/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Đề án thí điểm đào tạo 1000 công chức nguồn làm việc tại xã, phường, thị trấn giai đoạn 2012-2015 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3087/QĐ-UBND ngày 11/6/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch tổ chức đào tạo thí điểm công chức nguồn làm việc tại xã, phường, thị trấn năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 08/5/2017 của UBND Thành phố về việc Công nhận kết quả thi tốt nghiệp kết hợp thi tuyển công chức nguồn làm việc tại xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1510/TTr-SNV ngày 16/6/2017 về việc phân công công chức nguồn về làm việc tại xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công công tác đối với 234 công chức nguồn về làm việc tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố (Danh sách cụ thể kèm theo).

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn UBND quận, huyện, thị xã quyết định tuyển dụng công chức nguồn, chỉ đạo việc tiếp nhận và phân công nhiệm vụ đối với công chức nguồn đảm bảo đúng chức danh đã được tuyển dụng theo quy định của pháp luật.Việc quyết định tuyển dụng công chức nguồn hoàn thành trước ngày 15/7/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND TP (để báo cáo);
- Các PCT UBND TP;
- VP UBND TP: PCVP Phạm Chí Công, NC, TH, TKBT;
- Lưu: VT, NCn, SNV(CCVC).

24551(278)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sửu

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH PHÂN CÔNG
CÔNG CHỨC NGUỒN VỀ LÀM VIỆC TẠI UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THUỘC THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số 3916 /QĐ- UBND ngày 27/ 6 /2017 của UBND Thành phố)

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
1	Nguyễn Bích Ngọc	Nữ	6/10/1985	Phú La, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Ths	TP-HT	Vạn Phúc	Hà Đông
2	Lê Viết Thiện	Nam	10/3/1985	Thiệu Giao,Thiệu Hóa,Thanh Hóa	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Ths	TP-HT	Xuân Đỉnh	Bắc Từ Liêm
3	Nguyễn Thị Lam	Nữ	20/02/1989	Điền Xá,Nam Trực, Nam Định	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Ths	TP-HT	Giáp Bát	Hoàng Mai
4	Bùi Thị Dung	Nữ	1/1/1992	Yên Bình,Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Đà Lạt	Luật học	Giỏi	TP-HT	Bình Yên	Thạch Thất
5	Quan Thị Hồng Trâm	Nữ	20/12/1991	Thượng Lâm, Lâm Bình, Tuyên Quang	Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật kinh doanh	Giỏi	TP-HT	Thạch Đà	Mê Linh
6	Bùi Thị Thanh Hằng	Nữ	20/02/1991	217 Đội Cấn, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá (Dân tộc Mường)	TP-HT	Liễu Giai	Ba Đình
7	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	28/06/1990	An Phú, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá (Dân tộc Mường)	TP-HT	Hợp Tiến	Mỹ Đức

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
8	Nguyễn Thị Hồng Thơm	Nữ	4/8/1992	Đức Lĩnh,Vũ Quang, Hà Tĩnh	Đại học Huế	Luật	Giỏi	TP-HT	Tô Hiệu	Thường Tín
9	Trịnh Thị Huyền Trang	Nữ	8/7/1990	Xóm 11, Kim Phú, Yên Sơn, Tuyên Quang	Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật	Giỏi	TP-HT	Phú Châu	Ba Vì
10	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	28/02/1992	Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật học	Giỏi	TP-HT	Liên Hiệp	Phúc Thọ
11	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	8/12/1991	Yên Lâm,Yên Định,Thanh Hóa	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Giỏi	TP-HT	Thượng Mỗ	Đan Phượng
12	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	19/02/1992	Dương Liễu, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Giỏi	TP-HT	Song Phương	Hoài Đức
13	Lê Thị Mỹ Hạnh	Nữ	22/10/1991	Bãi Bông, Phổ Yên, Thái Nguyên	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Giỏi	TP-HT	Tiến Thắng	Mê Linh
14	Nguyễn Thị Thoi	Nữ	7/5/1988	Thanh Bình, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật học	Khá	TP-HT	Hạ Đình	Thanh Xuân
15	Nguyễn Thị Kim Cúc	Nữ	12/7/1992	Phú Minh, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Công Đoàn	Luật	Khá	TP-HT	Văn Tự	Thường Tín
16	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	24/10/1987	Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Phú Nam An	Chương Mỹ
17	Vương Thị Thanh Tân	Nữ	8/8/1991	Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Ths	TP-HT	Nguyễn Trãi	Hà Đông
18	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	15/5/1991	Phú Sơn, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Phú Sơn	Ba Vì
19	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	28/02/1992	Tam Đồng, Mê Linh, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Văn Khê	Mê Linh
20	Phạm Thị Bích Phượng	Nữ	15/9/1992	Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Sơn Công	Ứng Hòa

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
21	Lê Thị Lương	Nữ	10/7/1992	Lam Điền, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Đại Yên	Chương Mỹ
22	Tạ Thị Huê	Nữ	10/9/1992	Thắng Lợi, Thường Tín, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Thắng Lợi	Thường Tín
23	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	26/3/1991	Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Khánh Thượng	Ba Vì
24	Trương Văn Khoa	Nam	12/9/1987	Đồng Tiến, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Bưởi	Tây Hồ
25	Phùng Thị Kim Dung	Nữ	1/10/1992	Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Châu Sơn	Ba Vì
26	Nguyễn Thị Khánh Linh	Nữ	14/4/1992	Tản Hồng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Mễ Trì	Nam Từ Liêm
27	Ngô Thị Hương	Nữ	17/9/1990	Võng Xuyên, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Hiệp Thuận	Phúc Thọ
28	Trần Quốc Khánh	Nam	17/3/1988	Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Vinh	Luật	Khá	TP-HT	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm
29	Ngô Quốc Tuân	Nam	12/10/1988	Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán	Ths	TC-KT	Mỹ Đình 1	Nam Từ Liêm
30	Phùng Thị Thủy Miền	Nữ	3/4/1987	Phú Đô, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Học viện Tài chính	Kế toán	Ths	TC-KT	Phú Đô	Nam Từ Liêm
31	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	23/7/1988	Quang Lãng, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán	Ths	TC-KT	Phúc Tiến	Phú Xuyên
32	Phạm Thanh Loan	Nữ	4/10/1984	Đông Mỹ, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán	Ths	TC-KT	Tam Hiệp	Thanh Trì
33	Vũ Thị Mai Giang	Nữ	15/7/1987	Phúc Tiến, Phú Xuyên, Hà Nội	Học viện Tài chính	Kinh tế, Tài chính- ngân hàng	Ths	TC-KT	Nguyễn Trãi	Thường Tín

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
34	Nguyễn Thị Phiên	Nữ	10/3/1986	Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội	Học viện Tài chính	Tài chính-ngân hàng	Ths	TC-KT	Thụy Hương	Chương Mỹ
35	Ứng Thị Phong Lan	Nữ	28/10/1988	Vạn Kim, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Công đoàn	Tài chính-ngân hàng	Ths	TC-KT	Hòa Nam	Ứng Hòa
36	Trần Thị Thúy Hải	Nữ	15/8/1991	An Phú, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán	Khá (Dân tộc Mường)	TC-KT	Lê Thanh	Mỹ Đức
37	Đinh Thị Lý	Nữ	8/12/1991	Minh Quang, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Giao thông Vận tải	Kế toán	Khá (Dân tộc Mường)	TC-KT	Tòng Bạt	Ba Vì
38	Nguyễn Diệu Thúy	Nữ	24/9/1991	Minh Quang, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	Tài chính-ngân hàng	Khá (Dân tộc Mường)	TC-KT	Ba Trại	Ba Vì
39	Hà Thị Tố Quyên	Nữ	26/10/1991	Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội	Học viện Tài chính	Tài chính-Ngân hàng	Khá (Dân tộc Mường)	TC-KT	Đồng Thái	Ba Vì
40	Nguyễn Thị Thập	Nữ	13/8/1989	Đồng Quang, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Kế toán	Xuất sắc	TC-KT	Đông Sơn	Chương Mỹ
41	Quách Thị Thanh Dung	Nữ	14/5/1992	Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội	Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Liên Hồng	Đan Phượng
42	Nguyễn Thị Dương	Nữ	5/12/1992	Tri Thủy, Phú Xuyên, Hà Nội	Học viện Ngân hàng	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Đại Nguyên	Phú Xuyên
43	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	17/9/1990	Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Mỏ Địa Chất	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Xuân Phương	Nam Từ Liêm
44	Nguyễn Thị Hoàn	Nữ	17/10/1992	Dị Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Kim Quan	Thạch Thất

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
45	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	17/6/1992	Đồng Lạc, Yên Thế, Bắc Giang	Đại học Lâm nghiệp	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Lệ Chi	Gia Lâm
46	Nguyễn Thị Trà My	Nữ	1/3/1990	Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Yên Nghĩa	Hà Đông
47	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	18/7/1990	Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Ths	TC-KT	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm
48	Hoàng Thúy Hân	Nữ	16/9/1992	Phương Trung, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học giao thông vận tải	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Cự Khê	Thanh Oai
49	Đặng Thị Thu Thành	Nữ	5/6/1992	Phương Tú, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Công nghiệp Hà Nội	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Phương Tú	Ứng Hòa
50	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	27/10/1988	Hồng Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Thương mại	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Hồng Sơn	Mỹ Đức
51	Nguyễn Thị Đông	Nữ	1/6/1991	Phùng Xá, Thạch Thất, Hà Nội	Học viện Tài chính	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Hạ Bằng	Thạch Thất
52	Lương Thị Thúy	Nữ	20/01/1991	Kỳ Sơn, Tân Kỳ, Nghệ An	Đại học Quảng Bình	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Phụng Thượng	Phúc Thọ
53	Khuất Thu Hương	Nữ	27/10/1992	Trung Sơn Trầm, Sơn Tây, Hà Nội	Đại học Kinh tế-Kỹ thuật Công	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Viên Sơn	Sơn Tây
54	Nguyễn Thị Hương	Nữ	3/11/1988	Yên Sơn, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Cần Kiệm	Thạch Thất
55	Đoàn Thị Hồng Huế	Nữ	10/7/1991	Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội	Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Hưng Yên	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Tiền Phong	Mê Linh
56	Khương Thị Ly	Nữ	30/01/1992	Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Đông Phương Yên	Chương Mỹ
57	Đường Thị Tâm	Nữ	25/02/1990	Quỳnh Châu, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Học viện Tài chính	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Quảng Bị	Chương Mỹ

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
58	Lê Thị Xuân	Nữ	13/12/1990	Tân Phú, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Kinh tế và QTKD	Kế toán	Giỏi	TC-KT	Phú Nghĩa	Chương Mỹ
59	Phùng Thị Ngọc Ánh	Nữ	13/02/1991	Xuân Dương, Thanh Oai, Hà Nội	Viện Đại học Mở Hà Nội	Luật Kinh tế	Ths	TP-HT	Xuân Dương	Thanh Oai
60	Trần Thị Hằng	Nữ	29/9/1990	Áng Hạ, Lê Thanh, Mỹ Đức, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Hòa Phú	Ứng Hòa
61	Đào Quang Huy	Nam	22/9/1989	Sơn Tây, Hà Nội	Học viện Tài chính	Kinh tế, Tài chính- ngân hàng	Ths	TC-KT	Phú Thịnh	Sơn Tây
62	Nguyễn Cao Cương	Nam	05/4/1991	Tòng Bạt, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Văn hóa Hà Nội	Quản lý Văn hóa	Giỏi	VH-XH (VH)	Vân Hòa	Ba Vì
63	Phan Danh Hùng Anh	Nam	15/01/1990	Cụm 7, Triệu Xuyên, Long Xuyên, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Văn hóa Hà Nội	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Trung Hòa	Cầu Giấy
64	Lê Minh Cơ	Nam	27/7/1991	Phương Tú, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Vạn Thái	Ứng Hòa
65	Dương Thị Quỳnh	Nữ	12/9/1991	Ba Vì, Ba Vì, Hà Nội	Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương	Sư phạm Âm nhạc	Giỏi	VH-XH (VH)	Ba Vì	Ba Vì
66	Nguyễn Thị Nhung	Nữ	2/8/1988	Yên Bình, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật kinh tế	Khá	TP-HT	Hương Ngải	Thạch Thất
67	Dương Thị Quyên	Nữ	20/6/1991	Tiền Phong, Thường Tín, Hà Nội	Đại học Thương mại	Luật thương mại	Khá	TP-HT	Văn Phú	Thường Tín
68	Lê Thị Nhài	Nữ	2/4/1990	An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Lại Yên	Hoài Đức
69	Nguyễn Xuân Hòa	Nam	23/01/1991	Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Tả Thanh Oai	Thanh Trì

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
70	Nguyễn Thị Loan	Nữ	4/4/1992	Nghĩa Hương, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá -	TP-HT	Canh Nậu	Thạch Thất
71	Nguyễn Thị Thúy Bền	Nữ	8/2/1991	Trần Phú, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Trần Phú	Chương Mỹ
72	Đỗ Thị Nhung	Nữ	19/12/1991	Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Cao Dương	Thanh Oai
73	Trần Thị Hằng	Nữ	27/3/1990	Hoa Sơn, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội	Luật học	Khá	TP-HT	Viên An	Ứng Hòa
74	Hoàng Thị Duyên	Nữ	1/6/1992	Đồng Trúc, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Lại Thượng	Thạch Thất
75	Nguyễn Trung Đạt	Nam	15/7/1986	Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Khoa học Tự nhiên	Địa chính	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Cổ Nhuế 2	Bắc Từ Liêm
76	Hoàng Thị Hoa	Nữ	18/10/1988	Xuân Nộn, Đông Anh, Hà Nội	Học viện Hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Uy Nỗ	Đông Anh
77	Nguyễn Thị Thanh Nhã	Nữ	21/7/1991	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Tin học	Khá	VP-TK	Đại Nghĩa	Mỹ Đức
78	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	06/11/1990	Tản Hồng, Ba Vì, Hà Nội	Học viện hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Trung Hòa	Cầu Giấy
79	Nguyễn Đình Tuấn	Nam	17/6/1990	Tân Phú, Quốc Oai, Hà Nội	Học viện Hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Tiên Phương	Chương Mỹ
80	Trương Thị Sơn	Nữ	8/11/1989	Canh Nậu, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Giao thông vận tải	Khoa học máy tính	Khá	VP-TK	Thọ An	Đan Phượng
81	Cao Thị Thu	Nữ	08/12/1991	Thượng Vực, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Quảng Bị	Chương Mỹ
82	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	21/4/1991	Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội	Học viện hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Đội Bình	Ứng Hòa

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
83	Lê Hồng Phong	Nam	13/01/1989	Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	Học viện hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Bưởi	Tây Hồ
84	Hoàng Thị Bích	Nữ	25/05/1990	Nghĩa Minh, Nghĩa Hưng, Nam Định	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH	Thống Nhất	Thường Tín
85	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	27/8/1989	Tổ 26, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn- ĐH QGHN	Công tác xã hội	Ths	VH-XH	Nghĩa Tân	Cầu Giấy
86	Trần Thị Phương Ninh	Nữ	23/08/1989	Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Công đoàn	Công tác xã hội	Khá	VH-XH	Mỹ Đình 1	Nam Từ Liêm
87	Phạm Thị Thu Hằng	Nữ	29/09/1991	Ngõ 135, Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội	Đại học công đoàn	Xã hội học	Khá	VH-XH	Đội Cấn	Ba Đình
88	Nguyễn Hồng Hà	Nữ	28/10/1991	Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Lao động Xã hội	Công tác xã hội	Khá	VH-XH	Thụy An	Ba Vì
89	Phùng Thị Tươi	Nữ	31/01/1990	Z179, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Xã hội học	Khá	VH-XH	Đông Mỹ	Thanh Trì
90	Nguyễn Thị Mạnh	Nữ	18/3/1990	Liệp Tuyết, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Văn hóa	Quản lý văn hóa	Khá	VH-XH	Vĩnh Hưng	Hoàng Mai
91	Nguyễn Thanh Bình	Nam	30/8/1989	Ba Trại, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Công đoàn	Xã hội học	Khá	VH-XH	Minh Quang	Ba Vì

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
92	Trần Thị Tân	Nữ	02/11/1991	Bắc Phú, Sóc Sơn, Hà Nội	Đại học Nông lâm TN	Khoa học Môi trường	Khá	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Tiền Phong	Mê Linh
93	Vũ Thị Hải	Nữ	26/8/1991	Thanh Bình, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Nông Nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Khá	ĐC-XD (ĐC-NN)	Trường Yên	Chương Mỹ
94	Nguyễn Văn Cường	Nam	23/10/1990	Đồng Tân, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Khoa học môi trường (Đại học: Quản lý đất đai)	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Trung Tú	Ứng Hòa
95	Trần Ngọc Khá	Nam	04/08/1989	Bột Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Xây dựng công trình	Khá	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Hợp Tiến	Mỹ Đức
96	Đặng Thị Huyền Trang	Nữ	28/02/1987	Hoàng Văn Thụ, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Đà Lạt	Quản lý Môi trường	Khá	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Hoàng Diệu	Chương Mỹ
97	Nguyễn Văn Phúc	Nam	21/9/1990	Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Thụy Hương	Chương Mỹ
98	Nguyễn Văn Tiến	Nam	08/01/1991	Liên Mạc, Mê Linh, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Khá	ĐC-XD (ĐC-NN)	Chu Phan	Mê Linh
99	Đinh Hồng Nhung	Nữ	08/08/1991	Liên Mạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Liên Mạc	Bắc Từ Liêm
100	Nguyễn Kim An	Nữ	19/09/1991	Phố Khương Trung, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Đại học Luật	Luật	Khá	TP-HT	Khương Đình	Thanh Xuân

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
101	Nguyễn Thanh Hoa	Nữ	22/5/1990	Bắc Hồng, Đông Anh, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Đại Thịnh	Mê Linh
102	Lê Thị Minh Thủy	Nữ	12/10/1990	Quốc Bảo, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Quản lý công (Đại học: Hành chính)	Ths	VP-TK	Liên Ninh	Thanh Trì
103	Phạm Thị Mai	Nữ	10/10/1991	Tổ 5, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Thanh Liệt	Thanh Trì
104	Nguyễn Thị Tình	Nữ	3/10/1990	Số 12, ngách 68,91 Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Dịch Vọng Hậu	Cầu Giấy
105	Chu Văn Hậu	Nam	1/11/1989	Viên Sơn, Sơn Tây, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Yên Phụ	Tây Hồ
106	Doãn Tiến Vị	Nam	8/11/1989	Nam Phương Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Nhật Tân	Tây Hồ
107	Phạm Đình Dũng	Nam	6/3/1989	Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Bạch Đằng	Hai Bà Trưng
108	Quách Sơn Hải	Nam	1/4/1990	Ba Trại, Ba Vì, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Phong Vân	Ba Vì
109	Nguyễn Thị Thương	Nữ	12/3/1992	Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Quốc gia	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Giỏi	VP-TK	Yên Hòa	Cầu Giấy

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
110	Nguyễn Khắc Doanh	Nam	3/10/1992	TT116, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Quốc gia	Luật học	Giỏi	VP-TK	Phú Thượng	Tây Hồ
111	Ngô Thị Bích Phương	Nữ	27/3/1991	Đại Tự, Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Vân Côn	Hoài Đức
112	Đinh Thị Hoàng Yến	Nữ	20/12/1992	137A Hà Trung, Hàng Bông, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Dương Nội	Hà Đông
113	Đồng Thị Minh Hằng	Nữ	10/6/1990	Hồng Châu, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Vạn Yên	Mê Linh
114	Nguyễn Thị Minh Hà	Nữ	26/12/1990	Lưu Kỳ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Thủy Xuân Tiên	Chương Mỹ
115	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	16/11/1992	Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Kim Liên	Đống Đa
116	Lê Thị Thảo	Nữ	5/6/1991	Vạn Hòa, Nông Cống, Thanh Hóa	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Tam Đồng	Mê Linh
117	Lương Thị Hương	Nữ	16/3/1990	Đồng Minh, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Dương Xá	Gia Lâm
118	Nguyễn Thị Thu	Nữ	1/7/1992	Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Dương Hà	Gia Lâm

www.LuatVietnam.vn

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
119	Triệu Thị Hồng	Nữ	10/7/1992	Nà Vai, Năng Khả, Na Hang, Tuyên Quang	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Tiến Thắng	Mê Linh
120	Lê Thị Lư	Nữ	5/12/1992	Cát Tân, Như Xuân, Thanh Hóa	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Minh Tân	Phú Xuyên
121	Hoàng Thị Hoa	Nữ	2/2/1992	Xã Cây Thị, Đồng Hỷ, Thái Nguyên	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Tự Lập	Mê Linh
122	Nguyễn Thị Loan	Nữ	19/7/1992	Xuân Canh, Đông Anh, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Hải Bối	Đông Anh
123	Đặng Thị Hân	Nữ	8/5/1991	Minh Cường, Thường Tín, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Nam Phong	Phú Xuyên
124	Nguyễn Hà Lệ Giang	Nữ	16/9/1991	Phố Hồ Đắc Di, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Khương Thượng	Đống Đa
125	Nguyễn Thị Hà Du	Nữ	9/11/1988	Nhân Hòa, Thanh Xuân Trung, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Tân Ước	Thanh Oai
126	Hoàng Mộng Thùy	Nữ	10/8/1992	Cai Kinh, Hữu Lũng, Lạng Sơn	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Yên Thường	Gia Lâm
127	Nguyễn Ngọc Anh	Nam	11/4/1992	Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Lệ Chi	Gia Lâm

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
128	Bùi Thị Thanh Hường	Nữ	11/11/1992	Bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Vĩnh Quỳnh	Thanh Trì
129	Nguyễn Thị Trang	Nữ	8/7/1992	Bích Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Cao Viên	Thanh Oai
130	Nguyễn Thị Yến	Nữ	3/2/1992	Thanh Tùng, Thanh Chương, Nghệ An	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Thanh Cao	Thanh Oai
131	Tạ Thị Thu Hương	Nữ	13/11/1992	Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Nghĩa Đô	Cầu Giấy
132	Cao Thị Luân Lý	Nữ	20/12/1992	Đồng Phú, Chương Mỹ, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Hoàng Diệu	Chương Mỹ
133	Nguyễn Thị Phượng	Nữ	1/8/1991	Phong Khê, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Xã Yên Viên	Gia Lâm
134	Nguyễn Văn Việt	Nam	6/9/1990	Nghĩa Hợp, Tân Kỳ, Nghệ An	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Giỏi	VP-TK	Vạn Phúc	Thanh Trì
135	Trần Thị Khánh	Nữ	30/6/1989	Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội	Đại học Mỏ-Địa chất	Công nghệ thông tin	Giỏi	VP-TK	Thụy Lâm	Đông Anh
136	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	4/7/1991	Bình Phú, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên	Công nghệ Thông tin	Giỏi	VP-TK	Hạ Bằng	Thạch Thất

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
137	Nguyễn Thị Loan	Nữ	5/11/1991	Tảo Dương Văn, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Vạn Thái	Ứng Hòa
138	Trần Thị Vân	Nữ	29/11/1991	Dục Tú, Đông Anh, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Cổ Loa	Đông Anh
139	Nghiêm Thị Mai Hiên	Nữ	17/3/1991	Tiên Dương, Đông Anh, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Kim Chung	Đông Anh
140	Nguyễn Thị Sen	Nữ	6/1/1992	Tân Xã, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Yên Bình	Thạch Thất
141	Vũ Thu Hà	Nữ	7/9/1990	Ngã Tư Sở, Đống Đa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Ngã Tư Sở	Đống Đa
142	Hoàng Mạnh Cường	Nam	24/5/1992	I 15 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Trung Tự	Đống Đa
143	Phạm Minh Châu	Nữ	22/6/1992	Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Đại học Luật Hà Nội	Luật	Khá	TP-HT	Cống Vị	Ba Đình
144	Phan Thị Chính	Nữ	22/3/1991	Đội 5, Tân Xã, Thạch Thất, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Bình Yên	Thạch Thất
145	Đỗ Văn Bốn	Nam	02/3/1992	Tiến Xuân, Thạch Thất, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Yên Trung	Thạch Thất

www.LuatVietnam.vn

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
146	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	07/01/1992	Xuy Xá, Mỹ Đức, Hà Nội	Học viện Hành chính Quốc gia	Hành chính học	Khá	VP-TK	Mễ Trì	Nam Từ Liêm
147	Kiều Thị Quỳnh	Nữ	26/10/1990	Sen Chiểu, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Sen Chiểu	Phúc Thọ
148	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	04/11/1991	Kim Lan, Gia Lâm, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Dương Xá	Gia Lâm
149	Lê Thị Thu Trang	Nữ	1/9/1985	Yên Duyên, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Giáp Bát	Hoàng Mai
150	Phan Hải Anh	Nữ	13/01/1989	314 Nghi Tàm, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Xuân La	Tây Hồ
151	Hà Hồng Quân	Nam	6/12/1989	Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Nông nghiệp Hà Nội	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Xuân Đỉnh	Bắc Từ Liêm
152	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	17/9/1992	Lập Thành, Đông Xuân, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Khá (Dân tộc Mường)	ĐC-XD (ĐC-NN)	Lại Thượng	Thạch Thất
153	Trần Thị Thu Thủy	Nữ	13/5/1991	Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Tam Hiệp	Thanh Trì
154	Cao Thị Hà	Nữ	6/7/1991	Đội Cung, Vinh, Nghệ An	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Thị trấn Phú Minh	Phú Xuyên

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
155	Nghiêm Thu Hằng	Nữ	4/9/1991	Tân Ước, Thanh Oai, Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Tam Hưng	Thanh Oai
156	Ngô Thị Hiền	Nữ	28/2/1991	Tiền Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Dương Quang	Gia Lâm
157	Bùi Thị Hậu	Nữ	29/8/1991	Đông Sơn, Đông Hưng, Thái Bình	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Phương Tú	Ứng Hòa
158	Phạm Thị Nguyên	Nữ	25/10/1991	Tân Hội, Đan Phượng, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Giỏi	ĐC-XD (ĐC-NN)	Tân Lập	Đan Phượng
159	Cao Thị Nhật Ninh	Nữ	3/9/1991	Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Phúc Đồng	Long Biên
160	Vương Công Chính	Nam	18/11/1991	881 Lương Thế Vinh, Trần Đăng Ninh, Nam Định	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Giỏi	ĐC-XD (ĐC-NN)	Trần Phú	Chương Mỹ
161	Phạm Thị Nhung	Nữ	20/6/1989	Tân Lập, Lục Ngạn, Bắc Giang	Đại học Nông Lâm- Đại học Thái Nguyên	Quản lý đất đai	Giỏi	ĐC-XD (ĐC-NN)	Thanh Lâm	Mê Linh
162	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	25/02/1992	Nông Vụ, Vạn Phái, Phổ Yên, Thái Nguyên	Đại học Nông Lâm- Đại học Thái Nguyên	Quản lý đất đai	Giỏi	ĐC-XD (ĐC-NN)	Quang Minh	Mê Linh
163	Hoàng Thị Hương	Nữ	3/8/1991	Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Giỏi	ĐC-XD (ĐC-NN)	Liên Mạc	Mê Linh

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
164	Hoàng Hòa Bình	Nam	31/10/1992	Vạn Thắng, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Quản lý đất đai	Khá	ĐC-XD (ĐC-NN)	Cổ Đô	Ba Vì
165	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	16/6/1990	Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế và Quản lý địa chính	Khá	ĐC-XD (ĐC-NN)	Hạ Đình	Thanh Xuân
166	Nguyễn Văn Hiệp	Nam	25/10/1985	Xã Di Trạch, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Giao thông vận tải	Xây dựng đường ô tô và đường thành phố	Ths	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	An Khánh	Hoài Đức
167	Tống Thị Như Hiền	Nữ	12/1/1986	Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Đại học Xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Ths	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Mỹ Đình 1	Nam Từ Liêm
168	Lê Thùy Dương	Nữ	18/2/1986	Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	Đại học Thái Nguyên	Khoa học Môi trường	Ths	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Minh Khai	Hai Bà Trưng
169	Vương Tất Mạnh	Nam	17/1/1985	Xã Di Trạch, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Giao thông vận tải	Kỹ thuật xây dựng công trình giao	Ths	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Đắc Sở	Hoài Đức
170	Bùi Văn Mạnh	Nam	16/8/1990	Xã Yên Bình, Thạch Thất, Hà Nội	Đại học Lâm nghiệp	Kỹ thuật xây dựng công trình	Khá (Dân tộc Mường)	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Đại Đồng	Thạch Thất
171	Nguyễn Văn Hùng	Nam	10/9/1991	Xã Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Giao thông vận tải	Kinh tế xây dựng	Khá (Dân tộc Mường)	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Phùng Xá	Thạch Thất

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
172	Nguyễn Hải Long	Nam	23/10/1991	Thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Kiến trúc Hà Nội	Quản lý xây dựng đô thị	Giỏi	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Tân Triều	Thanh Trì
173	Trần Thị Kim Anh	Nữ	8/5/1991	Khu đô thị mới Kim Văn Kim Lũ, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế và quản lý đô thị	Giỏi	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Đông Mỹ	Thanh Trì
174	Đỗ Văn Kiên	Nam	15/4/1992	Tam Hiệp, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Kinh tế Quốc dân	Kinh tế và quản lý đô thị	Giỏi	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Cầu Diễn	Nam Từ Liêm
175	Doãn Thị Thu	Nữ	6/5/1992	Xã Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội	Đại học Khoa học tự nhiên- Đại học Quốc gia Hà Nội	Khoa học Môi trường	Giỏi	ĐC-XD (XD- ĐT-MT)	Yên Sở	Hoài Đức
176	Trương Thị Ngọc Hoa	Nữ	25/3/1987	Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng việt	Ths	VH-XH (VH)	Dịch Vọng	Cầu Giấy
177	Đinh Thị Hương Giang	Nữ	27/7/1991	Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm lịch sử	Khá (Dân tộc Mường)	VH-XH (VH)	Kim Giang	Thanh Xuân
178	Đinh Thị Bích Nguyệt	Nữ	2/2/1988	Phú Mãn, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học sư phạm Hà Nội II	Sư phạm Ngữ văn	Khá (Dân tộc Mường)	VH-XH (VH)	Tiên Phương	Chương Mỹ

www.LuatVietnam.vn

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
179	Hà Thị Hương Giang	Nữ	15/11/1987	Vân Hòa, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Lịch sử	Khá (Dân tộc Mường)	VH-XH (VH)	Kim Sơn	Sơn Tây
180	Trần Thị Kim Nhung	Nữ	11/11/1992	Lộc Hòa, Nam Định, tỉnh Nam Định	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Lịch sử	Xuất sắc	VH-XH (VH)	Hoàng Long	Phú Xuyên
181	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	15/7/1992	Yết Kiêu, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương	Quản lý Văn hóa	Giỏi	VH-XH (VH)	Quang Trung	Hà Đông
182	Ngô Thị Nhàn	Nữ	18/5/1991	Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội	Đại học Văn hóa Hà Nội	Quản lý Văn hóa	Giỏi	VH-XH (VH)	Ngọc Tảo	Phúc Thọ
183	Nguyễn Thị Hương	Nữ	07/12/1992	Đại Thành, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Văn hóa Hà Nội	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Lam Điền	Chương Mỹ
184	Trần Thị Hoài	Nữ	30/11/1991	Bát Tràng, Gia Lâm, Hà Nội	Đại học Văn hóa Hà Nội	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Yên Sở	Hoàng Mai
185	Hoàng Thị Minh	Nữ	18/10/1988	Đức Đồng, Đức Thọ, Hà Tĩnh	Đại học Đà Lạt	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Nghiêm Xuyên	Thường Tín
186	Dương Thị Thùy	Nữ	15/6/1990	Việt Ngọc, Tân Yên, Bắc Giang	Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Đông Anh	Đông Anh
187	Lương Thị Yến Ngọc	Nữ	15/02/1991	Tổ 9, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH (VH)	Phúc Lợi	Long Biên

www.LuatVietnam.vn

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
188	Nguyễn Thị Oanh	Nữ	28/12/1990	Phù Đổng, Gia Lâm, Hà Nội	Học viện Khoa học xã hội	Văn hóa học	Ths	VH-XH (VH)	Dương Hà	Gia Lâm
189	Phùng Thị Thuận	Nữ	09/3/1990	Tuy Lai, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm Văn - Sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Bột Xuyên	Mỹ Đức
190	Nguyễn Thị Nhàn	Nữ	08/3/1992	Xóm Xá, Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	VH-XH (VH)	Hữu Văn	Chương Mỹ
191	Phạm Thị Phương Loan	Nữ	21/6/1990	Bích Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Tây Bắc	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	VH-XH (VH)	Đồng Mai	Hà Đông
192	Nguyễn Thị Mai Hoa	Nữ	06/7/1991	Võng Xuyên, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Võng Xuyên	Phúc Thọ
193	Mai Thị Dung	Nữ	05/8/1992	Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	VH-XH (VH)	Tam Hiệp	Phúc Thọ
194	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	11/10/1992	Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Đại Hùng	Ứng Hòa
195	Nguyễn Thị Loan	Nữ	11/3/1992	Hoàng Kim, Mê Linh, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Sư phạm lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Vạn Yên	Mê Linh
196	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	11/7/1992	Trường Thịnh, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	Sư phạm lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Hoa Sơn	Ứng Hòa

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
197	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	29/10/1991	Tảo Dương Văn, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Giáo dục	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	VH-XH (VH)	Đông Lỗ	Ứng Hòa
198	Nguyễn Thị Loan	Nữ	12/9/1989	Phong Vân, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Giáo dục	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	VH-XH (VH)	Xuân Sơn	Sơn Tây
199	Cao Thị Thùy Linh	Nữ	24/6/1992	Phúc Lâm, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Giáo dục	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	VH-XH (VH)	Phúc Lâm	Mỹ Đức
200	Phạm Thị Hiếu	Nữ	06/06/1986	Xuân Phong, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Văn Đức	Gia Lâm
201	Hà Thị Bích Hường	Nữ	09/10/1989	Liên Bạt, Ứng Hòa, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Thịnh Quang	Đống Đa
202	Đoàn Thị Phương Thảo	Nữ	16/12/1988	Cầu Bươu, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Xã hội học	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Ngọc Hồi	Thanh Trì
203	Đinh Thị Mai	Nữ	29/04/1992	Đông Xuân, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Công tác xã hội	Khá (Dân tộc Mường)	VH-XH (LĐTBXH)	Yên Bình	Thạch Thất
204	Nguyễn Thị Thương Huyền	Nữ	27/11/1991	Minh Quang, Ba Vì, Hà Nội	Đại học Lao động - Xã hội	Công tác xã hội	Khá (Dân tộc Mường)	VH-XH (LĐTBXH)	Xuân Phương	Nam Từ Liêm

www.LuatVietnam.vn

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
205	Lê Thị Thoan	Nữ	21/5/1991	Văn Hoàng, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Đại Thắng	Phú Xuyên
206	Hồ Phương Ngọc	Nữ	27/9/1991	Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Đội Cấn	Ba Đình
207	Nguyễn Thị Phương	Nữ	06/8/1992	Nghi Công Bắc, Nghi Lộc, Nghệ An	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Thư Phú	Thường Tín
208	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	03/10/1992	Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Yên Thường	Gia Lâm
209	Trần Thị Hòa	Nữ	02/3/1991	Dân Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	Đại học Sư phạm Hà Nội	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Cao Dương	Thanh Oai
210	Hoàng Thị Liễu	Nữ	01/11/1991	Đại An, Văn Quan, Lạng Sơn	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Lệ Chi	Gia Lâm
211	Trần Thị Hồng	Nữ	15/01/1992	Đào Xá, Thanh Thủy, Phú Thọ	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Thanh Lâm	Mê Linh
212	Doãn Thị Yến	Nữ	15/9/1991	Đông Thịnh, Đông Sơn, Thanh Hóa	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Văn Võ	Chương Mỹ
213	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	26/04/1992	Đại Hưng, Mỹ Đức, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Đại Hưng	Mỹ Đức

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
214	Nguyễn Thị Ngân	Nữ	08/02/1992	Thạch Thán, Quốc Oai, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Công tác xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Minh Khai	Bắc Từ Liêm
215	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	13/4/1990	Thị trấn Neo, Yên Dũng, Bắc Giang	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Công tác xã hội	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Ninh Hiệp	Gia Lâm
216	Hoàng Thị Thương	Nữ	07/4/1990	Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Công tác xã hội	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Vĩnh Quỳnh	Thanh Trì
217	Mai Thị Ngọc Anh	Nữ	27/12/1988	Thụy Phúc, Thái Thụy, Thái Bình	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Công tác xã hội	Ths	VH-XH (LĐTBXH)	Tự Nhiên	Thường Tín
218	Lê Thị Kiều Oanh	Nữ	02/5/1991	Cai Kinh, Hữu Lũng, Lạng Sơn	Học viện hành chính Quốc gia	Quản lý nhà nước về Xã hội	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Dịch Vọng	Cầu Giấy
219	Trần Thị Hiền	Nữ	17/3/1992	Diễn Hùng, Diễn Châu, Nghệ An	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Xã hội học	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Vĩnh Hưng	Hoàng Mai
220	Phạm Thị Liên	Nữ	29/10/1992	Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Xã hội học	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Định Công	Hoàng Mai
221	Vũ Thị Huệ	Nữ	31/10/1992	Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Xã hội học	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Ngọc Lâm	Long Biên
222	Bùi Thị Hương	Nữ	01/01/1988	Trung Châu, Đan Phượng, Hà Nội	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Xã hội học	Giỏi	VH-XH (LĐTBXH)	Tam Thuấn	Phúc Thọ

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
223	Mai Hồng Vân	Nữ	05/11/1991	Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Quản lý đất đai	Ths	ĐC-XD (ĐC-NN)	Cầu Dền	Hai Bà Trưng
224	Đỗ Trí Công	Nam	2/1/1984	Thượng Mỗ, Đan Phượng, Hà Nội	Đại học Xây dựng	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thạc sỹ	ĐC-XD	Liên Trung	Đan Phượng
225	Vương Thị Hương Lan	Nữ	15/03/1989	Thị trấn Sóc Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội	Đại học Ngoại thương	Luật Kinh doanh Quốc tế	Khá	TP-HT	Yên Thường	Gia Lâm
226	Đỗ Thị Loan	Nữ	07/10/1990	Liệp Tuyết, Quốc Oai, Hà Nội	Học viện Hành chính	Hành chính học	Khá	TP-HT	Đại Đồng	Thạch Thất
227	Đặng Thương Thương	Nữ	20/10/1991	Thôn Tự Khoát, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Đại học Công đoàn	Luật	Khá	TP-HT	Liên Ninh	Thanh Trì
228	Tạ Thị Trinh	Nữ	15/12/1991	Tiền Yên, Hoài Đức, Hà Nội	Học viện hành chính	Hành chính học	Khá	TP-HT	Cát Quế	Hoài Đức
229	Nguyễn Thị Thu Huyền	Nữ	7/12/1989	Tam Giang, Yên Phong, Bắc Ninh	Đại học Sư phạm Đà Nẵng	Văn hóa học	Giỏi	VH-XH	Ngọc Hồi	Thanh Trì
230	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	07/07/1991	Tri Trung, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Công đoàn	Quản trị nhân lực	Khá	VP-TK	Phú Túc	Phú Xuyên
231	Kiều Thị Hồng Hà	Nữ	25/06/1988	Đại Xuyên, Phú Xuyên, Hà Nội	Đại học Khoa học xã hội và nhân văn	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	Khá	VP-TK	Vân Từ	Phú Xuyên

Số TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên trường đào tạo	Ngành/ chuyên ngành đào tạo	Xếp hạng tốt nghiệp	Chức danh công chức cấp xã	Địa điểm công tác	
									UBND xã/phường/ thị trấn	Huyện/Quận
232	Vi Thị Hảo	Nữ	10/11/1989	Tây Hồ, Hà Nội	Học viện Hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Quảng An	Tây Hồ
233	Nguyễn Thái Học	Nam	20/10/1989	Tân Xã, Thạch Thất, Hà Nội	Học viện Hành chính	Hành chính học	Khá	VP-TK	Nam Phương Tiến	Chương Mỹ
234	Đinh Thị Thúy	Nữ	22/9/1990	Phú La, Hà Đông, Hà Nội	Đại học Lao động-Xã hội	Công tác xã hội	Khá	VH-XH	Ngô Thì Nhậm	Hai Bà Trưng

Danh sách trên có 234 người./.

www.LuatVietnam.vn